

1. NHÁNH 1: “NHỮNG CON SỐ GIÚP BÉ AN TOÀN”

Thứ 2, ngày 7 tháng 10 năm 2024

Tên hoạt động học: Bò bằng bàn tay bàn chân

Lĩnh vực phát triển: Thể chất

1. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ biết bò bằng bàn tay, bàn chân, bò giữa 2 đường kẻ rộng 40cm, dài 4 - 5m. Biết chống 2 bàn tay xuống sàn, người nhô cao lên - bò về phía trước (chân nọ tay kia), mắt nhìn thẳng phía trước.
- Phát triển xúc giác qua cảm nhận của chân và bàn tay khi trẻ sờ, đi trên các bề mặt đồ vật nhẵn - gồ ghề, mềm - cứng, nóng - lạnh.
- Rèn luyện khả năng tập trung chú ý, sự nhanh nhẹn, khéo léo khi phối hợp tay chân.
- Trẻ yêu quý, bảo vệ các giác quan, tích cực tham gia hoạt động theo nhóm.

2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:

- Hộp quà chứa: Cát sỏi, bông, thảm gai, lá khô, túi giữ nhiệt, chai nước lạnh.
- Nhạc: Tay thơm tay ngoan, Năm giác quan
- Sắc xô

3. Tiến hành hoạt động:

a. Hoạt động 1: Đi tìm chiếc hộp cảm giác

- Trẻ khởi động trên con đường với các kiểu đi kết hợp với bài hát “Năm giác quan” (đi bằng mũi bàn chân, đi gót bàn chân, đi bằng mép ngoài bàn chân, đi nhanh, đi chậm) – Tìm hộp.
- Đàm thoại:
 - + Đoán xem chiếc hộp của cô có gì đặc biệt? (Trẻ sờ, ngửi)
 - Trẻ cho tay vào trong hộp cảm giác có sỏi, bông, thảm gai, túi giữ nhiệt, chai nước lạnh.
 - + Đoán xem con vừa sờ vào cái gì?

- + Khi sờ vào các đồ vật đó tay con có cảm giác gì?
- Trẻ cùng cô mở hộp cảm giác, lấy và gọi tên: Sỏi, bông, thảm gai, túi giữ nhiệt, nước đá lạnh

b. Hoạt động 2: Cảm giác khi bò bằng bàn tay bàn chân

* **BTPTC:** Trẻ về đội hình vòng tròn, kết hợp bài “Tay thơm tay ngoan” (tập 2 lần x 8 nhịp)

- Tay: Hai tay ra trước ngực, 2 tay lên cao
- Bụng: 2 tay sau gáy nghiêng người sang 2 bên
- Chân: Ngồi khuyu, đứng lên tay lên cao tay ra trước
- Bật: Bật luân phiên chân trước chân sau
- Động tác nhấn mạnh: Tay- Chân (4 lần x 8 nhịp)

* **Vận động cơ bản: “Cảm giác khi bò bằng bàn tay bàn chân”**

- Trẻ đứng thành 2 hàng ngang đối diện cách nhau khoảng 3m
- Đàm thoại:
 - + Chúng mình có thể chơi trò gì với con đường này? -> Trẻ chơi tự do với con đường cảm giác
 - + Ai có thể bò bằng bàn tay bàn chân?
 - + Khi bò bằng bàn tay bàn chân qua con đường bông, con cảm thấy thế nào?
 - + Cảm giác của tay và chân có khác nhau không?
- Mời 1-2 trẻ lên bò bằng bàn tay bàn chân
- Cô giới thiệu tên vận động: Bò bằng bàn tay bàn chân
- Cô tập mẫu lần 1: Không phân tích cho trẻ
- + Cô vừa thực hiện vận động gì?
- Cô tập mẫu lần 2: Kết hợp phân tích:
 - + Tư thế chuẩn bị: Đứng sát mép vạch chuẩn tư thế chuẩn bị, cô chống 2 bàn tay xuống sàn ngay trước mép con đường, hai bàn chân chạm con đường, mắt nhìn thẳng, đầu không cúi. Khi nghe hiệu lệnh bò, người nhô cao lên - bò về phía trước, khi bò phối hợp chân nọ tay

kia, chân phải luôn sát với con đường (không được nhấc chân lên khỏi mặt sàn), mắt nhìn thẳng phía trước. Bò đến hết con đường đã qui định thì cô đứng dậy và nhẹ nhàng đi về cuối hàng.

- Mời 1 - 2 trẻ lên thực hiện (chú ý sửa sai cho trẻ)

- Đàm thoại:

+ Con có nhận xét gì về cách bò bằng bàn tay bàn chân của bạn?

- Cô chính xác lại vận động.

- Trẻ lần lượt thực hiện vận động bò bằng bàn tay bàn chân. Cô quan sát và sửa nếu trẻ bò chưa đúng.

- Cô cho xuất hiện con đường cảm giác bằng các vật liệu (Cát sỏi, bông, thảm gai, lá khô) và cho trẻ bò qua

- Đàm thoại:

+ Khi bò qua con đường cảm giác, con thấy chân và bàn tay thế nào?

- Cả lớp thi bò bằng bàn tay bàn chân qua con đường cảm giác. Cô khuyến khích động viên trẻ mạnh dạn bò.

* Trò chơi: Chạy nhanh sờ vật, nói cảm giác

- Cô giới thiệu tên trò chơi “Chạy nhanh sờ vật, nói cảm giác”

- Cách chơi: Chia trẻ làm 2 đội. Khi cô yêu cầu sờ vào đồ vật nào, đại diện đội đó chạy thật nhanh lên sờ và nói cảm giác khi sờ vào vật đó. Đội nào đoán được đúng cảm giác sẽ được mang đồ vật đó về cho đội mình. Thời gian là bản nhạc đội nào có nhiều đồ vật đúng sẽ giành chiến thắng.

- Tổ chức trẻ chơi 2 lần

- Cô nhận xét, tuyên dương

c. Hoạt động 3: Đi nhẹ nhàng cất hộp cảm giác

- Cho trẻ đi nhẹ nhàng 2-3 vòng xung quanh lớp và cất hộp.

+ Ngày mai chúng mình sẽ tìm hiểu về giác quan gì?

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

+ **Dự kiến tình huống có thể xảy ra:** có trẻ bò sai tư thế cùng chân cùng tay

+ **Phương án giải quyết:** Giáo viên hướng dẫn lại và cho trẻ tập lại

5. Quan sát, đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

- 100% trẻ có thể lực tốt để tham gia vào các hoạt động
- Trẻ nhanh nhẹn, linh hoạt khéo léo, tự tin tham gia các hoạt động cùng cô và các bạn

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

- 100 trẻ hào hứng, phấn khởi khi tham gia vào các hoạt động của tiết học.
- Đa số trẻ có hành vi ứng xử phù hợp với các cô và có thái độ đoàn kết hợp tác với bạn bè trong các hoạt động.

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

- Đa số trẻ biết lắng nghe và tiếp nhận thông tin của tiết học một cách đầy đủ.
- Một số trẻ kỹ năng hoạt động nhóm còn kém còn hạn chế: Yến, Hân, Nam, Bảo.

Thứ 3, ngày 8 tháng 10 năm 2024

Tên hoạt động học : Nhận biết chữ cái a, ă, â

Lĩnh vực phát triển: Ngôn ngữ

1. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng âm chữ cái a, ă, â
- Biết đặc điểm, cấu tạo của chữ a, ă, â qua các trò chơi
- Phát triển ngôn ngữ cho trẻ
- Trẻ hứng thú tham gia các trò chơi

2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:

- Thẻ chữ cái rời a, ă, â
- Các tranh có chứa chữ cái a, ă, â
- Ảnh dưới có chữ cái a, ă, â

3. Tiến hành hoạt động:

a. Hoạt động 1: nhận biết chữ cái a, ă, â

- cô cho trẻ trò chuyện về những trò chơi mà trẻ và các bạn thích chơi
- Trong tranh các bạn đang làm gì nào?
- Cho trẻ đọc từ “ trắng sáng” trẻ quan sát tìm ra chữ cái đã học

*** Chữ a:**

- Cô giới thiệu chữ cái mới chữ a. Cho trẻ đọc, cô phân tích chữ là một vòng tròn khép kín và 1 nét thẳng ngắn
- lắng nghe cô đọc

- mời tổ đọc, nhóm đọc
- cá nhân đọc
- tương tự với chữ ã cũng vậy
- Cô chú ý rèn phát âm cho trẻ

*** Chữ â:**

- cho trẻ xem hình ảnh mâm cỗ và cho trẻ đọc từ “mâm cỗ”
- Cho trẻ tìm chữ cái đã học
- Cô giới thiệu chữ â
- Cô đọc và cho lần lượt trẻ đọc

b. Hoạt động 2 : Luyện tập phát âm chữ cái a ,ă ,â

*** Trò chơi: “ Tìm chữ cái qua từ”**

Cái khăn mặt, ấm trà

*** Trò chơi: “ Lấy chữ cái theo yêu cầu của cô”**

Cô phát cho mỗi trẻ 3 chữ cái a, ă, â. Cháu lắng nghe cô phát âm chữ cái nào thì giơ chữ cái đó lên. Ngược lại cô giơ chữ trẻ phát âm.

Trẻ đọc thơ “ cô giáo của em”

*** Trò chơi: Về đúng lớp**

Cách chơi: Cô để các chữ cái ở mỗi ngôi nhà. Cho mỗi trẻ cầm một chữ cái vừa đi xung quanh mâm cỗ vừa hát. Khi cô nói về nhà trẻ có chữ cái nào thì về nhà chữ cái đó.

- Luật chơi: Trẻ nào về đúng sẽ giành chiến thắng

Tiến hành cho trẻ chơi 2-3 lần

*** Trò chơi : Thi xem ai nhanh**

- Cách chơi: Chia lớp làm 2 đội thi tìm và gạch chân chữ cái a, ă, â.
- Luật chơi: Trong thời gian 1 bản nhạc đội nào gạch đúng và nhiều chữ cái đội đó giành chiến thắng

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

- + **Dự kiến tình huống có thể xảy ra:** trong khi chơi có trẻ không làm đúng theo luật chơi
- + **Phương án giải quyết:** Giáo viên hướng dẫn lại cách chơi để trẻ nắm được cách chơi, luật chơi và chơi lại.

5. Quan sát, đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

- 100% trẻ có thể lực tốt để tham gia vào các hoạt động của tiết học.
- Trẻ nhanh nhẹn, linh hoạt khi tham gia vào các hoạt động.

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

- Đa số trẻ hứng thú tích cực khi tham gia vào các hoạt động của cô đưa ra
- 1 số trẻ có thái độ hành vi cư xử với bạn chưa đúng mực: Bình, Hưng, Nam

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

- 95% trẻ có kỹ năng vận động cơ bản phù hợp với mục đích yêu cầu của bài dạy.
- Đa số trẻ nắm được kiến thức của bài dạy qua các hoạt động của tiết học.

Thứ 4, ngày 9 tháng 10 năm 2024

Tên hoạt động học: Dự án “Làm bình chữa cháy”

Lĩnh vực: Phát triển thẩm mỹ

(Phần 2 Dự án Steam: Bình chữa cháy)

1. Mục đích – Yêu cầu:

S- Khoa học: Khám phá: Bình chữa cháy.

E- Chế tạo: Tạo ra bình chữa cháy từ các nguyên vật liệu.

A- Nghệ thuật: Trang trí bình chữa cháy. Trẻ phối hợp các kỹ năng như vẽ, trang trí, cắt, gắn kết để tạo thành chiếc bình chữa cháy theo ý tưởng của trẻ.

M- Toán: Đo chiều dài của bình chữa cháy, đo chiều dài của vòi phun, hình dạng, màu sắc.

2. Chuẩn bị đồ dùng phương tiện

a. Đồ dùng của cô

- Máy tính, nhạc bài hát: Bình chữa cháy

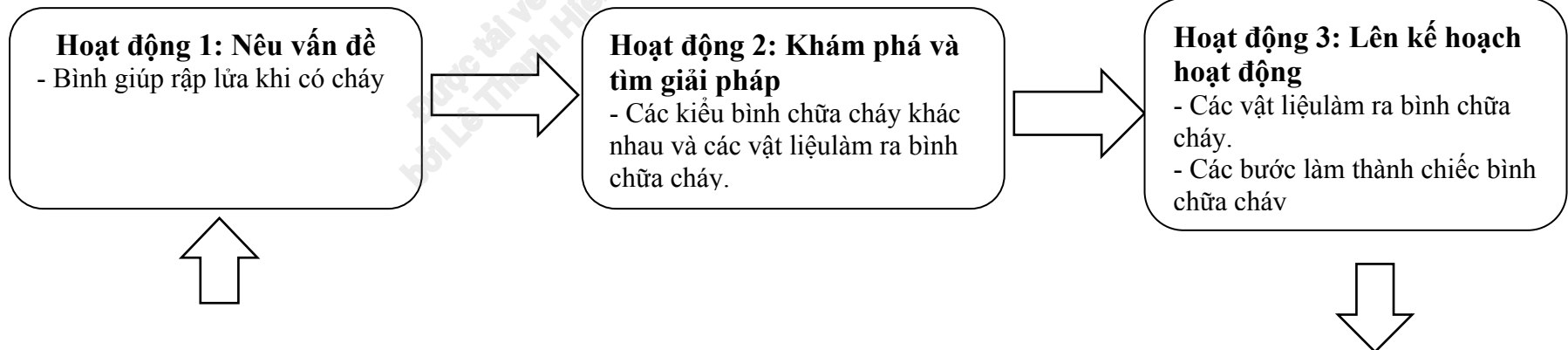
- Hình ảnh về một số loại bình chữa cháy (bình khí, bình bột), video diễn tập chữa cháy tại trường mầm non.

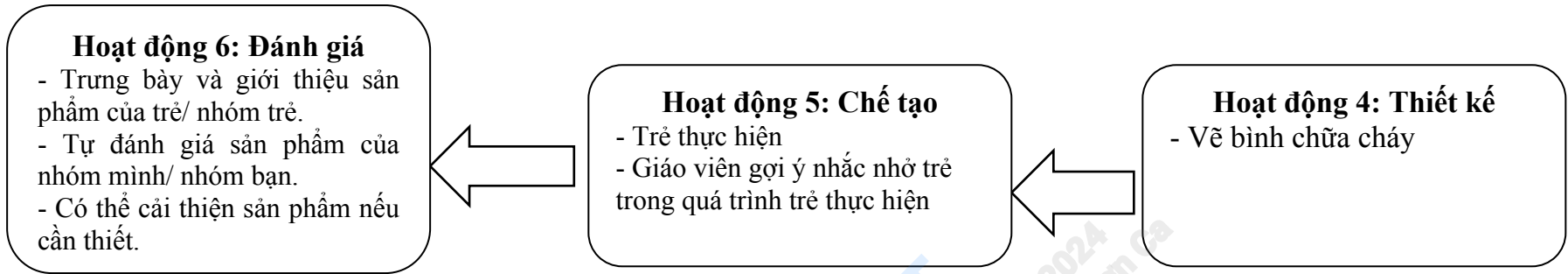
b. Đồ dùng của trẻ

- Vỏ chai nhựa, ống nước dẻo trong, đèn can đen, xốp đen, kẹp nhựa, nắp chai

- Băng dính, hồ dán, băng keo, kéo, thước ...

c. Lập kế hoạch tiến hành bài giảng steam dự án "Làm bình chữa cháy"





3. Tiến hành:

* Ổn định gây hứng thú:

- Cô và trẻ hát và vận động bài hát: Xe chữa cháy.
- Hỏi trẻ: Vừa hát bài hát gì? Bài hát nói về điều gì?
- Bình chữa cháy để làm gì?
- Nhắc lại bài học hôm trước:

a. Nội dung:

*Buổi chiều hôm trước cô cháu mình đã cùng tìm hiểu về bình chữa cháy giúp phòng chữa cháy khi có hỏa hoạn xảy ra. Cả lớp cũng đã đồng ý với dự án làm bình chữa cháy.

- + Các con đã sẵn sàng thực hiện dự án làm bình chữa cháy chưa nào?
 - + Và bây giờ cô muốn các con chia sẻ của các con về ý tưởng làm bình chữa cháy của mình.
 - + Bình chữa cháy có mấy loại? Các con làm bình chữa cháy như nào?
 - + Con sẽ sử dụng nguyên liệu gì để làm bình chữa cháy? Con làm bình dạng khí hay dạng bột?
 - + Tìm được nguyên liệu để thực hiện dự án rồi con sẽ làm gì?
 - + Có bản vẽ rồi con sẽ làm gì tiếp theo?
 - + Trong khi chế tạo con cần chú ý đến yêu cầu gì?
 - + Cô giới thiệu cho trẻ biết một số phương tiện, nguyên vật liệu để làm bình chữa cháy: Vỏ chai nhựa, ống nước dẻo trong, đèn pin, nắp chai, kẹp nhựa, nắp chai
- > Cô chốt: Với các nguyên liệu hôm nay cô đã chuẩn bị cho các con chúng mình hãy chế tạo cho cô bình chữa cháy.

b. Hoạt động 5: Chế tạo bình chữa cháy

- Các con đã hoàn thiện bản vẽ rồi, bây giờ hãy cùng các bạn trong nhóm thảo luận xem mình sẽ làm bình chữa cháy như thế nào? Làm bằng nguyên liệu gì?
- Để thiết kế được bình chữa cháy con cần công cụ và vật liệu gì?
- Chia trẻ thành các nhóm để làm dự án.
- Trẻ tự thảo luận và chọn 1 thiết kế để chế tạo cho nhóm mình. Thảo luận về cách sẽ làm thế nào? Cô gợi ý cho từng nhóm trẻ bằng cách đặt câu hỏi: Con muốn làm bình chữa cháy to hay nhỏ? Con sẽ làm bình khí hay bình bột?
- > Trẻ lựa chọn nguyên vật liệu làm bình chữa cháy
- Trẻ thực hiện: Cô lắng nghe, quan sát trẻ làm và gợi ý cho trẻ nếu trẻ gặp khó khăn (cách gắn, dính..., sử dụng đa dạng nguyên liệu để trang trí cho chiếc ô).

c. Hoạt động 6: Đánh giá

- Cho trẻ trưng bày sản phẩm và cử đại diện trình bày về sản phẩm của nhóm mình trước cả lớp.
- Hỏi trẻ về cách thiết kế bình chữa cháy đã làm: Chiếc bình của các con có giống với bản thiết kế không?
- + Bình chữa cháy của con đã giống bản thiết kế chưa?
- + Bình chữa cháy của con được làm bằng chất liệu gì?
- + Bình chữa cháy có đặc điểm như nào?
- + Các con có muốn thay đổi hay làm gì thêm không?
- + Nếu làm tiếp con sẽ làm gì?

***. Kết thúc dự án:**

- Cho trẻ hát + vận động bài: “Bảo vệ bản thân”.

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

- + **Dự kiến tình huống có thể xảy ra:** có trẻ không tập trung, nói chuyện trong khi bình chữa cháy.
- + **Phương án giải quyết:** Giáo viên đến cạnh nhắc nhở và hướng dẫn trẻ làm bình chữa cháy cho đúng cho đúng.

5. Quan sát, đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

- Trẻ nhanh nhẹn linh hoạt khi tham gia vào các hoạt động của tiết học.
- Một số trẻ người hơi mệt nên cần được quan tâm: Khang, Khoa, Long

a. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

- 100 trẻ hào hứng, phấn khởi khi tham gia vào các hoạt động của tiết học.
- Đa số trẻ có hành vi ứng xử phù hợp với các cô và có thái độ đoàn kết hợp tác với bạn bè trong các hoạt động.

b. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

- Đa số trẻ biết lắng nghe và tiếp nhận thông tin của tiết học một cách đầy đủ.
- Một số trẻ kỹ năng hoạt động nhóm chưa tập trung: Minh, Quang, Khoa

Thứ 5, ngày 10 tháng 10 năm 2024

Tên hoạt động học: Những con số giúp bé an toàn

Lĩnh vực phát triển: Nhận thức

1. Mục đích yêu cầu

a. Kiến thức:

- Trẻ biết các số từ 1 đến 5

- Trẻ hiểu ý nghĩa các con số trong toán học được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày: 113,114,115
- Trẻ biết số điện thoại khẩn cấp 113 công an, 114 cứu hỏa, 115 cứu thương.

b. Kỹ năng:

- Rèn trẻ kỹ năng đếm số.
- Rèn trẻ kỹ năng sắp xếp, tư duy, phán đoán, quan sát, nhận biết, kỹ năng ghi nhớ có chủ đích.

c. Thái độ:

- Trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động.
- Giáo dục trẻ biết sử dụng các con số đúng thời gian, đúng số, đúng thời điểm..

2. Chuẩn bị phương tiện và đồ dùng

- Máy tính, hình ảnh các slide trình chiếu
- Nhạc bài tập đếm, âm thanh xe cảnh sát, xe cứu thương, xe cứu hỏa.
- Bảng, rô, thẻ số từ 1 – 5 của trẻ
- Số từ 1 đến 5, trang phục cảnh sát, bác sỹ, cứu hỏa, mô hình xe.
- Bảng, giá để tranh, bảng.
- Tranh ảnh về ý nghĩa các con số 113,114,115.

3. Tổ chức hoạt động.

* **Ổn định tổ chức:** - Cho trẻ chơi Những con số vui nhộn

+ Trẻ lên chọn thẻ số mình thích

a. Hoạt động 1: Ôn các số trong phạm vi 5

+ Lần 1: Dơ số theo yêu cầu

+ Lần 2: Tìm số giống nhau

+ Lần 3: Xếp số lần lượt từ 1 đến 5

- Cô tổ chức cho trẻ ôn số, cô quan sát, động viên khích lệ trẻ.

b.Hoạt động 2: Dạy trẻ nhận biết ý nghĩa của các con số trong cuộc sống hàng ngày 113,114,115

- Cho trẻ xem tiêu phẩm

- **Tiêu phẩm 1: Bản nhỏ bị bắt cóc**

- Chúng mình vừa xem tiêu phẩm nói về điều gì?

- Khi bị bắt cóc hay gặp nguy hiểm, con sẽ gọi cho ai?

- Số điện thoại của cảnh sát là số nào?(Cô gọi 3 – 4 trẻ trả lời)

* **Tiêu phẩm 2: Hai mẹ con đang đi đường thì nhìn thấy một đám cháy lớn**

- Khi gặp hỏa hoạn chúng mình sẽ làm gì?

- Số điện thoại của cứu hỏa là số mấy?

- Khi nào thì cần đến sự giúp đỡ của cứu hỏa? (Cô gọi 3 -4 trẻ trả lời)

* **Tiêu phẩm 3: Gặp người bị tai nạn trên đường**

- Các con sẽ làm gì khi gặp người bị thương?

- Số điện thoại cấp cứu là số nào?

- Cô gọi 3 -4 trẻ trả lời

* Cô giáo dục trẻ: Các con ơi khi gặp những trường hợp như tai nạn, bắt cóc, cháy nổ thì chúng ta hãy bình tĩnh, nhờ mọi người xung quanh giúp đỡ, và hãy nhớ các số điện thoại khẩn cấp (Hỏi trẻ là những số nào?)

- 113 là gọi cho ai?

- Khi bị thương, bị tai nạn thì gọi đến số điện thoại nào?

- 114 là gọi cho ai?

* Các con lưu ý là những số điện thoại khẩn cấp không được tùy ý gọi đâu. Chúng ta chỉ được gọi khi thực sự cần thiết, các con nhớ chưa?

* Trò chơi: Ai thông minh hơn

Cho trẻ đi lấy rô đồ dùng về chỗ ngồi

- Cho trẻ nhìn lên màn hình và lắng nghe câu hỏi, sau đó hãy chọn thẻ số và gài vào bảng của mình.
- Cô quan sát, động viên, khích lệ, sửa sai cho trẻ.
- Sau mỗi câu hỏi cô cho trẻ đọc to các con số từ 2-3 lần.

c. Hoạt động 3: Ôn luyện, củng cố

* Trò chơi 1: Nghe thâu, đoán tài

- Cách chơi: Nghe âm thanh và tìm về chiếc xe tương ứng với âm thanh đó.
- Luật chơi: Bạn nào tìm sai sẽ phải tìm lại
- Cô quan sát, động viên, khích lệ, sửa sai cho trẻ sau mỗi lượt chơi.

* Trò chơi 2: Ghép nhanh, ghép đúng

- Cách chơi: Cô chia lớp thành 3 đội, các đội sẽ ghép số điện thoại khẩn cấp và ghép tranh tương ứng gắn vào bảng của đội mình.
- Luật chơi: Thời gian là một bản nhạc, đội nào ghép nhanh và đúng là đội chiến thắng.
- Cô quan sát, động viên các đội chơi.
- Cho trẻ cùng kiểm tra kết quả của các đội.
- Cô nhận xét và khen ngợi các đội chơi

* **Kết thúc:** - Cho trẻ cất dọn rô đồ dùng.

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

+ **Dự kiến tình huống có thể xảy ra:** có trẻ chạy ra khỏi vị trí chơi

+ **Phương án giải quyết:** Giáo viên mời trẻ quay lại vị trí của mình.

5. Quan sát, đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

- 100% trẻ có thể lực tốt khi tham gia vào các hoạt động.
- Trẻ nhanh nhẹn linh hoạt sẵn sàng tham gia vào các hoạt động.

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

- Trẻ có thái độ hành vi ứng xử đúng mực với bạn bè và lễ phép với các cô.
- Biết chia sẻ với bạn bè khi bạn không vui hoặc vui vẻ, hào hứng.

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

- 95% trẻ nắm được kiến thức của bài dạy theo yêu cầu của cô đưa ra.
- Một số trẻ kỹ năng còn hạn chế, do trẻ chưa thực sự phát huy khả năng cá nhân và chưa hợp tác với bạn bè.

Thứ 6, ngày 11 tháng 10 năm 2024

Tên hoạt động học: Bé tập làm Bartender

Lĩnh vực phát triển: TC-KNXH

1. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ biết các công việc và làm quen được thao tác của nghề Bartender: Lắc – Khuấy – Rót thẳng – Trang trí đồ uống.
- Rèn sự sáng tạo, khéo léo khi pha chế một số đồ uống đơn giản: Nước cam, sinh tố.
- Trẻ hứng thú với hoạt động pha chế và biết lợi ích các món đồ uống với cơ thể.

2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:

- Video về công việc, thao tác và dụng cụ của Bartender.
- Các loại quả (cam, chuối, dâu...)

- Bình lắc, dụng cụ đong, máy xay, kẹp gấp đá, cốc, thìa, ly các kiểu cho mỗi trẻ.
- Nhạc: Bạn muốn làm nghề gì, nhạc Acoustic nhẹ nhàng.

3. Tiến hành hoạt động:

a. Hoạt động 1: Bé biết gì về Bartender

- Ca múa “Bạn muốn làm nghề gì?”
- Tạo tình huống đến quầy bar của lớp học quan sát các loại đồ uống được bày sẵn
 - + Các món đồ uống này như thế nào?
 - + Ai làm ra món đồ uống này?
- Giới thiệu nghề và xem video về công việc, thao tác và dụng cụ của Bartender.
- Đàm thoại:
 - + Chú đang làm gì? Làm món đồ uống gì?
 - Trẻ nói và mô phỏng thao tác: lắc – khuấy – rót thẳng – trang trí đồ uống.
 - + Con sẽ làm món đồ uống gì?
 - + Để tạo ra các loại đồ uống độc đáo chúng mình phải làm như thế nào?

b. Hoạt động 2: Bé tập làm Bartender

- Cho trẻ đi lấy đồ dùng pha chế về nhóm làm các loại đồ uống theo ý thích: Nước cam, sinh tố chuối, dâu, cocktail.
- + Đầu tiên con sẽ làm gì? Chuyện gì xảy ra nếu ta vắt cam vào cốc nước trắng này?
- + Khi ta cho đường vào cốc nước cam sẽ có điều gì khác biệt? Ném thử vị thế nào?
- + Cho thêm gì để đồ uống ngon hơn?
- + Cảm giác khi uống nước cam khi chưa có đá và đã cho đá?
- + Nhờ giác quan gì con biết được màu sắc và mùi vị của loại đồ uống này?
- + Uống nước cam có lợi ích gì cho cơ thể?

- Cho trẻ khuấy tan đường và thêm đá vào bình lắc cho đều và rót nước cam ra cốc.
- Gợi ý các thao tác pha chế đồ uống khác: sinh tố chuối, dâu, cocktail.
- + Khi pha nước cam và các loại đồ uống cần lưu ý điều gì?
- Nhắc trẻ khéo léo khi: Lắc – Khuấy – Rót thẳng – Trang trí và đặt tên cho đồ uống.
- Trẻ chia nhóm và thực hiện các thao tác pha chế các đồ uống. Cô khuyến khích trẻ sáng tạo loại đồ uống của nhóm mình.

Hoạt động 3: Cùng thưởng thức đồ uống độc đáo

- Cho trẻ lên biểu diễn thao tác của Bartender chuyên nghiệp theo nhạc.
- Trẻ mang đồ uống ngồi xung quanh quầy bar nghe nhạc và cùng nhau thưởng thức đồ uống của nhóm mình.
- * Cô đưa bảng dự kiến và cùng trẻ tổng kết các giác quan đã tìm hiểu.
- Cô gợi ý để trẻ đưa ra ý tưởng một ngày hội trải nghiệm các giác quan cho ngày cuối tuần.

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

- + **Dự kiến tình huống có thể xảy ra:** có trẻ làm đổ đồ dung pha chế
- + **Phương án giải quyết:** Giáo viên chia học sinh về lại các nhóm có đồ dùng để trẻ hoạt động và sau đó lau dọn chỗ vừa bị đổ ra.

5. Quan sát, đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

- 100% trẻ có thể lực tốt để tham gia vào các hoạt động của tiết học
- Trẻ nhanh nhẹn, linh hoạt khi tham gia vào các hoạt động

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

- Đa số trẻ hứng thú tích cực khi tham gia vào các hoạt động của cô đưa ra
- 1 số trẻ có thái độ hành vi cư xử với bạn chưa đoàn kết: Phúc, Long.

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

- trẻ có khả năng nắm bắt được nội dung bài dạy, nói được câu dài và đầy đủ ý nghĩa, đạt mục đích yêu cầu của bài dạy.

- Đa số trẻ nắm được kiến thức của bài dạy qua các hoạt động của tiết học.

ĐÃ DUYỆT KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC NHÁNH 1: NHỮNG CON SỐ GIÚP BÉ AN TOÀN

Thời gian thực hiện: 1 tuần từ ngày 7/10 đến 11/10/2024

Giáo viên thực hiện: Trần Thị Anh

NGƯỜI THỰC HIỆN

Trần Thị Anh

**NGƯỜI DUYỆT KẾ HOẠCH
TỔ PHÓ CHUYÊN MÔN**

Lê Thị Phương Thảo

**BGH KÝ DUYỆT
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Lê Thanh Hiền Hương

